TOÀ ÁN NHAN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HSST
Ngày: 21-12-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Xuân Thành**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuỷ, Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Khuyến, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện.

- Đại diện VKSND huyện Thanh Miện tham gia phiên toà : Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Miện.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 20/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2017/HSST-QĐXX ngày 07 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo :

Phan Văn T - sinh năm 1994.

Trú tại: thôn A, xã TC, huyện T, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12.

Bố đẻ: Phan Văn D, mẹ đẻ: Phạm Thị C.

Vợ: Vũ Thị Ph, có hai con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 29/9/2017 tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30’ ngày 25/9/2017 Phan Văn T đi xe khách ra thành phố Hải Phòng mua ma tuý của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ, người này hỏi T “*Đi mua ma tuý hả*”, T trả lời vâng rồi đưa người đàn ông số tiền 1.000.000đ, người đàn ông cầm tiền và đưa T 01 túi ny lon màu trắng, bên trong có 15 gói nhỏ ma tuý đá. T cất gói ma tuý vừa mua rồi đón xe khách về nhà. T sử dụng 01 gói còn lại 14 gói T cất vào cặp sách màu nâu treo trên đầu giường ngủ. Khoảng 20 giờ 30’ cùng ngày có người tự khai là Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 ở thôn Đ, xã TG, huyện Thanh Miện đi xe ôm đến quán của T hỏi “*để cho anh gói ba*”, T hiểu ý Đ mua gói ma tuý

đá với giá 300.000đ. T đồng ý vào lấy 01 gói ma tuý đá sau đó quấn băng dính màu đen đưa cho Đ, Đ cất gói ma tuý vào túi quần và đưa cho T 300.000đ, T vừa cất tiền vào túi quần thì bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Đ gói ma tuý và thu trong túi quần của T 300.000đ. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T thu giữ cặp sách màu nâu bên trong chứa 13 gói ma tuý tinh thể rắn màu trắng, T khai là ma tuý cất giấu bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số 381/KLGĐ ngày 29/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn Đ có trọng lượng 0,132 gam là loại Methamphetamine, Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Phan Văn T có trọng lượng 2,074 gam là loại Methamphetamine, nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính Phủ.

Tại Cáo trạng số 44/VKS-HS ngày 20/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Phan Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Phan Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 26 đến 29 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2017.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng khoản 1 điều 41 BLHS; điểm a, c, đ khoản 2 điều 76 BLTTHS: tịch thu cho tiêu huỷ số ma tuý hoàn lại sau giám định và 01 cặp sách màu nâu, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ.

Về án phí: áp dụng điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX xen xét giảm nhẹ hình phạt sớm trở về cộng đồng làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: khoảng 20 giờ 30' ngày 25/9/2017 tại quán bán hàng của Phan Văn T tại thôn A, xã TC, T có hành vi bán cho Nguyễn Văn Đ khai ở thôn Đ, xã TG 01 gói ma tuý đá với giá 300.000đ thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng, khám xét khẩn cấp còn thu giữ 01 cặp sách màu nâu của T trong đựng 13 gói ma tuý dạng tinh thể màu trắng, T khai cất giấu bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi mua bán trái

phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, trọng lượng ma tuý là 2,206 gam có Methamphetamine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS nên Quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Miện đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng TNHS, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải hành vi đã phạm, bị cáo có bố là ông D được tặng Bằng khen trong thời gian tại ngũ, bản thân bị cáo cũng có Giấy khen trong học tập nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhưng hành vi của bị cáo đã gây tâm lý lo lắng đối với nhân dân địa phương, biết rõ ma túy là hiểm họa của toàn xã hội nhưng vẫn mua ma tuý về bán kiếm lời vì vậy cần cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma tuý bị cáo khai mua của một người đàn ông ngoài Hải Phòng nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý. Đối với người khai tên Nguyễn Văn Đ ở thôn Đ, xã TG, huyện Thanh Miện, trong quá trình làm việc lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn, cơ quan điều tra xác minh không có người có lý lịch như đã khai báo nên không xử lý. Phan Văn T thuê lại đất của bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958 tại thôn A, xã TC để mở hàng ăn, bà C không biết việc T mua bán ma tuý nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định (trả phần 5.1 là 0,092gam, trả phần 5.2 là 1,971 gam) đựng trong phong bì thư số 381/KLGĐ-PC 54 đã niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành, thu giữ 01 cặp sách màu nâu đã qua sử dụng tịch thu cho tiêu huỷ. Thu giữ số tiền 300.000đ là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Phan Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*

Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn T 26 (hai sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2017.

2/ *Về vật chứng*: Áp dụng khoản 1 điều 41 BLHS, điểm a, c, đ khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu huỷ số ma tuý do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định (trả phần 5.1 là 0,092gam, trả phần 5.2 là 1,971 gam) đựng trong phong bì thư số 381/KLGĐ-PC 54 đã niêm phong. Tịch thu cho

tiêu huỷ 01 cặp sách màu nâu đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*).

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an Thanh Miện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện ngày 30 tháng 11 năm 2017).*

3/ Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) áp phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 231, 234 BLTTHS, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Xuân Thành

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Thanh Miện;*
- *Công an Thanh Miện;*
- *Trại Tạm giam Kim Chi, CA Hải Dương,*
- *Chi cục THADS Thanh Miện,*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,,*
- *Người tham gia tố tụng,*
- *Lưu hồ sơ.*